

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 26 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Minh Phần và bà Huỳnh Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn P, sinh năm 1993 tại Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị X, có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 03 người con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 15/5/2022 bị Công an phường V, thành phố P T xử phạt 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 23/5/2022). Bị cáo bị bắt từ ngày 29/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn S, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Số A, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

Phiên tòa xét xử trực tuyến được tiến hành tại 02 điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm là Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải gồm có: Thành phần hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

Điểm cầu thành phần là Phân trại tạm giam khu vực N, tỉnh Ninh Thuận: có bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/10/2024, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vison, biển số 85C1-565.41 mượn của chị gái Pháp là Nguyễn Thị L chở anh Phạm Văn S từ Bình Thuận về nhà cha mẹ ở thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận chơi. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn gần Đai liệt sỹ thuộc xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P nói S xuống xe và đợi ở quán nước. P điều khiển xe một mình đi gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực Đ liệt sỹ thuộc xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận để hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.600.000đ. Người phụ nữ này đồng ý và lấy tiền của P rồi nói P đứng đợi, người này đi khoảng 05 phút quay lại đưa Pháp 01 bịch ma túy và 01 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy). Sau khi lấy ma túy, P quay lại đón S và chở S về nhà của cha mẹ mình. Đến khoảng 18 giờ 00 ngày 27/10/2024, P và S vào phòng ngủ, P rủ S sử dụng ma túy thì S đồng ý, P lấy nỏ thủy tinh và sử dụng chai nước ngọt có sẵn tại nhà làm bộ dụng cụ sử dụng, sau đó lấy một ít ma túy từ bịch ma túy vừa mua được đổ vào bộ dụng cụ sử dụng để cả hai cùng sử dụng, mỗi người sử dụng khoảng 7 hơi (vừa sử dụng vừa chơi game) đến khoảng 22 giờ thì nghỉ, Pháp cất ma túy còn lại và bộ D sử dụng ma túy trong phòng. Đến khoảng 12 giờ ngày 29/10/2024, sau khi ngủ dậy, P tiếp tục rủ S sử dụng trái phép chất ma túy nên S đồng ý. Do ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng nên cả hai cùng sử dụng khoảng 03 hơi thì nghỉ. Sau khi sử dụng xong, P cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào tủ quần áo trong phòng và cất số ma túy còn lại vào trong túi áo khoác của Pháp để sử dụng lần sau. Việc P cất giấu ma túy thì S không biết.

Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tạm giữ tang vật gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm có nắp màu trắng, đường kính nắp chai 2,5cm, nắp chai bị đục hai lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 21cm và gắn 01 nỏ thủy tinh màu trắng dài 19cm được uốn cong, có một đầu hình cầu, bên trong nỏ bám dính chất kết tinh màu trắng xám; 01 túi nylon màu trắng, có ba đầu hàn kín, một đầu dạng zip, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh dài 14cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn; 01 (một) quẹt gas màu trắng, dài 7,4cm; 01 (một) quẹt gas màu trắng, dài 6,7cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A571 màu đen, bên trong gắn sim số 0967.775.303 (của Pháp); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng, bên trong gắn sim số 0794881213 (của S). Tiến hành test nhanh Nguyễn Văn P và Phạm Văn S đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 273/KL-KTHS ngày 02/11/2024 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh N: Mẫu chất kết tinh màu trắng chứa túi nylon màu trắng, có ba đầu hàn kín, một đầu dạng zip gửi đến giám định có **khối lượng 1,2867 gam, là ma túy, loại Methamphetamine**; Mẫu chất kết tinh màu trắng xám bám dính

trong 01 (một) nỏ thủy tinh dài dài 19cm được uốn cong, có một đầu hình cầu gửi đến giám định có **khối lượng 0,0291 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSNH ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt Pháp mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Pháp mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và nuôi 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/10/2024, Công an huyện N bắt quả tang bị cáo P đang tàng trữ 1,3158g ma túy loại Methamphetamine trong túi áo khoác và trong nỏ thủy tinh để trong phòng ngủ tại nhà cha mẹ Pháp ở thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được P còn 02 lần có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và rủ rê Phạm Văn S sử dụng ma túy loại Methamphetamine vào khoảng 18 giờ ngày 27/10/2024 và

khoảng 12 giờ ngày 19/10/2024 tại nhà của cha mẹ Pháp tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*phạm tội hai lần trở lên*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước về quản lý mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung với tội phạm ma túy đang có xu hướng gia tăng trên địa bàn huyện N.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã tự nguyện khai ra những lần tổ chức sử dụng ma túy cho S trước đó khi chưa bị phát hiện nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú”; bị cáo đang nuôi dưỡng 03 con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt bị truy tố đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo P không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy sau giám định, 01 nỏ thủy tinh và bộ D sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm có nắp màu trắng, đường kính nắp chai 2,5cm, nắp chai bị đục hai lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 21cm; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh dài 14cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn; 01 (một) quạt gas màu trắng, dài 7,4cm; 01

(một) quẹt gas màu trắng, dài 6,7cm. Đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A571 màu đen, bên trong gắn sim số 0967.775.303 thu giữ của Pháp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng, bên trong gắn sim số 0794881213 thu giữ của S, không liên quan đến hành vi phạm tội của Pháp nên cơ quan điều tra đã trả lại cho P và S là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vison, biển số 85C1-565.41 Pháp mượn của chị gái là P là chị Nguyễn Thị L để đi mua trái phép chất ma túy, chị L không biết và không liên quan sự việc trên nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với Phạm Văn S là người không giúp sức gì cho việc tổ chức sử dụng ma túy cũng như không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý Phạm Văn S là có căn cứ. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã chuyển Cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính S là phù hợp.

[8] Đối với cha mẹ của Pháp (ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị X) không biết P tổ chức sử dụng trái phép ma túy và tàng trữ trái phép ma túy trong nhà của mình nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với người phụ nữ Pháp khai bán ma túy cho P ở khu vực Đài liệt sỹ V, huyện T, tỉnh Bình Thuận chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra huyện N đã có công văn trao đổi với Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Bị cáo P là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.**

- Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

- Căn cứ khoản a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn P** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/10/2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: + 0,8280 gam là ma túy, loại Methamphetamine và một nỏ thủy tinh (đã được niêm phong, hoàn lại sau giám định).

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng cao 15cm có nắp màu trắng, đường kính nắp chai 2,5cm, nắp chai bị đục hai lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 21cm; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh dài 14cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn; 01 (một) quẹt gas màu trắng, dài 7,4cm; 01 (một) quẹt gas màu trắng, dài 6,7cm (đã được niêm phong)

Các vật chứng này đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử trực tuyến công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Công an tỉnh Ninh Thuận (PV06);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: án văn, hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thành